

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN
TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ
GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Long An

Tên viết tắt: LAWACO

Địa chỉ trụ sở chính: 250 Hùng Vương, P4, TPTA, Long An

Điện thoại: 072.3825.114

Fax: 072.3826.040

Website: www.lawaco.com.vn

Người được ủy quyền CBTT: Võ Minh Thái

Chức danh: Trưởng Ban kiểm soát

Loại thông tin công bố:

Định kỳ 24h 72h Theo yêu cầu Khác

Nội dung thông tin công bố: Biên bản và Nghị quyết Đại hội thường niên 2018

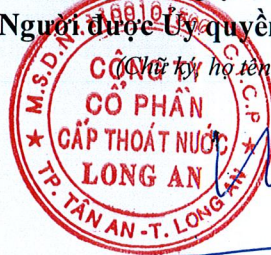
Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 24/4/2018 tại Website: <http://lawaco.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết những thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung thông tin đã công bố.

Long An, ngày 24 tháng 4 năm 2018

Người được Ủy quyền Công bố thông tin

(Chữ ký họ tên và đóng dấu)



Võ Minh Thái

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018**

Vào lúc 13h 30' ngày 23 tháng 4 năm 2018, tại Hội trường Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Long An số 250 Hùng Vương, P4, TPTA, Long An cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 được tiến hành với nội dung chi tiết như sau:

I. PHẦN NGHI THỨC VÀ THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI:

1. Khai mạc cuộc họp:

Ông Trần Tấn Lợi điều khiển phần nghi thức khai mạc bao gồm:

- Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu;
- Giới thiệu nhân sự làm thành viên Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, bao gồm:

Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội (gồm 03 người):

- Ông **Trần Tấn Lợi** - PGĐ XN CNBA-GĐ, - Trưởng ban;
- Ông **Võ Thanh Phong** - PGĐ XN CN BA-GĐ, - Thành viên;
- Bà **Cao Thị Vẹn** - NV BCNTT, - Thành viên.

2. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018:

Ông Trần Tấn Lợi – Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự Đại hội tính tới thời điểm 14h00' là 89 cổ đông, tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự Đại hội là 12.056.600 cổ phần, chiếm 99% tổng số cổ phần của cổ đông được mời tham dự.

Căn cứ khoản 1 Điều 141 Luật doanh nghiệp và Khoản 1 Điều 17 Điều lệ LAWACO về điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông thì tỷ lệ 99% là đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

3. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Chủ tọa đoàn

Ông Trần Tấn Lợi trình bày và điều khiển Đại hội thông qua số lượng và danh sách nhân sự Chủ tọa đoàn với số phiếu chấp thuận là 100% cụ thể như sau:

*** Chủ tọa đoàn (gồm 03 người):**

- 1. Ông **Phạm Quốc Thắng** Chủ tịch HĐQT Chủ tọa;

2. Ông **Võ Trung Cang** Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty – Thành viên;
3. Ông **Nguyễn Bảo Tùng** Thành viên HĐQT, P. Tổng giám đốc Công ty - Thành viên.

Căn cứ Khoản 4 Điều 18 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Ông Phạm Quốc Thắng – Chủ tịch HĐQT Công ty – đương nhiên là Chủ tọa Đại hội.

4. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu:

Ông Phạm Quốc Thắng trình bày và điều khiển Đại hội thông qua số lượng và danh sách nhân sự Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

*** Thư ký đoàn (gồm 02 người):**

1. Bà **Trương Thị Lệ Khanh** - Thư ký HĐQT;
2. Bà **Trần Vân Anh** - PP. HT-ĐT.

*** Ban kiểm phiếu (gồm 03 người):**

1. Ông **Cao Duy Thanh** - PP. TC – HC – Trưởng ban;
2. Ông **Trần Thanh Phúc** - T.P HT-ĐT – Thành viên;
3. Ông **Nguyễn Thành Tâm** - Trưởng BCTT – Thành viên.

5. Thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội:

Ông Nguyễn Bảo Tùng thành viên HĐQT kiêm Phó tổng Giám đốc Công ty trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

6. Thông qua chương trình Đại hội:

Ông Nguyễn Bảo Tùng trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Chương trình Đại hội.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua chương trình Đại hội.

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

1. Báo cáo kết quả SX- KD 2017 và chỉ tiêu kế hoạch SX- KD 2018:

Ông Võ Trung Cang, thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty trình bày báo cáo kết quả SX – KD năm 2017, kế hoạch hoạt động SX – KD năm 2018 và đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua .

2. Báo cáo hoạt động năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 của Hội đồng quản trị:

Thay mặt HĐQT, Ông Phạm Quốc Thắng – Chủ tịch HĐQT, đã đọc báo cáo hoạt động năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 của Hội đồng quản trị và đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018:

Ông Võ Minh Thái – Trưởng Ban kiểm soát, đọc báo cáo kết quả hoạt động năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 của Ban kiểm soát và đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

4. Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán:

Ông Nguyễn Quốc Phong kế toán trưởng công ty, đọc báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính từ ngày 01/01/2017 đến ngày 31/12/2017 và đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

5. Báo cáo hoạt động bổ sung số cổ đông tham dự đại hội:

Sau khi đại hội tiến hành, tính đến 15h00' ngày 23/4/2018, số cổ đông đăng ký tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 là 106 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 12.198.973 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, với tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 23/4/2018 là 12.200.000 phiếu.

6. Báo cáo một số nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

6.1. Ông Võ Trung Cang trình bày tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và chỉ tiêu kế hoạch SX – KD, lao động – tiền lương, thưởng, thù lao năm 2018.

6.2. Ông Nguyễn Bảo Tùng trình bày tờ trình kế hoạch XDCB năm 2018.

6.3. Ông Võ Trung Cang trình bày tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018.

6.4. Ông Phạm Quốc Thắng trình bày tờ trình bổ sung điều lệ Công ty năm 2018.

6.5. Ông Phạm Quốc Thắng trình bày tờ trình thông qua quy chế quản trị Công ty năm 2018.

6.6. Ông Võ Trung Cang trình bày tờ trình về việc xem xét, thông qua đề nghị của cổ đông “Công ty cổ phần đầu tư ngành nước DNP (DNP Water)” về việc nâng tỷ lệ sở hữu tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Long An lên tối đa 37,1% vốn điều lệ Công ty không phải làm thủ tục chào mua công khai theo quy định của Pháp luật.

6.7. Ông Võ Trung Cang trình bày tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Võ Quốc Lương, Ông Vũ Ngọc Tú và miễn nhiệm

thành viên Ban kiểm soát đối với Bà Nguyễn Thị Thùy Dung, Ông Trịnh Nguyên Khánh.

6.8. Ông Võ Trung Cang trình bày tờ trình bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Ông Ngô Đức Vũ, Ông Lê Tuấn và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Bà Trương Thị Lệ Khanh, Bà Phan Thùy Giang.

7. Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội:

- Cổ đông lớn kiến nghị:

+ Ban điều hành xây dựng phương án tăng vốn để đầu tư, đối tượng phát hành cho cán bộ công nhân viên và tìm đối tác;

+ Quỹ khen thưởng phúc lợi: Năm tới phân bổ lại chi phí để được hưởng lợi từ thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Ý kiến của chủ tịch trả lời cổ đông như sau: Ủy Ban nhân dân tỉnh có gửi văn bản xin ý kiến Bộ Kế hoạch đầu tư và Bộ tài chính tuy nhiên Bộ Kế hoạch đầu tư và Bộ tài chính không đồng ý cho tăng vốn vì nếu tăng vốn thì tỷ lệ nắm giữ của nhà nước sẽ giảm.

Sau khi nghiên cứu các tờ trình của HĐQT và nghe giải trình của Ban điều hành, Đại hội đồng cổ đông nhất trí về cơ bản các nội dung trên

Kết quả biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 như sau:

7.1. Thông qua Báo cáo kết quả SX- KD năm 2017 và chỉ tiêu kế hoạch SX-KD năm 2018.

Số phiếu đồng ý là 12.198.973 phiếu, đạt tỷ lệ 100% số phiếu được quyền biểu quyết của Đại hội;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0 0%

Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

7.2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 của Hội đồng quản trị.

Số phiếu đồng ý là 12.198.973 phiếu, đạt tỷ lệ 100% số phiếu được quyền biểu quyết của Đại hội;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0 0%

Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

7.3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 của Ban kiểm soát.

Số phiếu đồng ý là 12.198.973 phiếu, đạt tỷ lệ 100% số phiếu được quyền biểu quyết của Đại hội;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0 0%

Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

7.4. Thông qua kết quả kiểm toán năm 2017

Số phiếu đồng ý là 12.198.973 phiếu, đạt tỷ lệ 100% số phiếu được quyền biểu quyết của Đại hội;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0 0%

Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

7.5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và chỉ tiêu kế hoạch SX – KD, lao động - tiền lương, thưởng, thù lao năm 2018

A. Phân phối lợi nhuận năm 2017:

STT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện
I	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	18.998.685.421
II	Trích thù lao HĐQT và BKS	Đồng	36.000.000
III	Lợi nhuận còn lại để trích lập quỹ	Đồng	18.962.685.421
01	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	40,11%	7.606.148.421
02	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	20%	3.792.537.000
03	Tỷ lệ chia cổ tức năm 2017		7.564.000.000
III	Tổng số tiền cổ tức năm 2017 (620đ/cp)		7.564.000.000

B. Kế hoạch SX – KD – Lao động- tiền lương – thưởng, thù lao năm 2018:

STT	Nội dung	ĐVT	Doanh thu
1	Tổng doanh thu	Đồng	126.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	22.000.000.000
3	Tổng lao động	Người	146
3a	Người quản lý	Người	05
3b	Người lao động	Người	141
4	Tổng tiền lương	Đồng	22.431.023.676
4a	Tiền lương người quản lý	Đồng	1.764.000.000
4b	Tiền lương người lao động (kể cả tiền lương lao động thời vụ thuê ngoài)	Đồng	20.667.023.676
5	Năng suất người lao động	Đồng	315.113.643
IV	Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát	Đồng	210.000.000
	-HĐQT + BKS (3tr x 4 + 2tr x 2) x 12 tháng	Đồng	192.000.000

- Thu ký: (1,5tr x 1) x 12 tháng	Đồng	18.000.000
----------------------------------	------	------------

C. Về vốn vay:

1. Số dư vay ngắn hạn đến 31/12/2017: 0 đồng
2. Số dư vay dài hạn đến 31/12/2017: 97.944.076.838 đồng.
3. Vốn vay dự kiến năm 2018:

Hệ thống thu hồi nước rửa lọc và xử lý bùn Xí nghiệp Tân An: 7.000.000.000 VNĐ;

Dự án giảm thất thoát cho mạng lưới cấp nước thuộc XNCN Bình Ảnh + Gò Đen: 5.000.000.000 VNĐ.

Giải pháp tiết kiệm năng lượng: 5.000.000.000 VNĐ

Số phiếu đồng ý là 12.198.973 phiếu, đạt tỷ lệ 100% số phiếu được quyền biểu quyết của Đại hội;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0 0%

Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

7.6. Thông qua tờ trình kế hoạch XDCB năm 2018 (có tài liệu đính kèm).

Số phiếu đồng ý là 12.198.973 phiếu, đạt tỷ lệ 100% số phiếu được quyền biểu quyết của Đại hội;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0 0%

Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

7.7. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2018:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Long An.

Số phiếu đồng ý là 12.198.973 phiếu, đạt tỷ lệ 100% số phiếu được quyền biểu quyết của Đại hội;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0 0%

Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

7.8. Thông qua bổ sung điều lệ Công ty năm 2018:

Số phiếu đồng ý là 12.198.073 phiếu, đạt tỷ lệ 99,98% số phiếu được quyền biểu quyết của Đại hội;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0%

Số phiếu không có ý kiến: 900 phiếu, tương đương tỷ lệ 0,007%

7.9. Thông qua quy chế quản trị Công ty năm 2018:

Số phiếu đồng ý là 12.198.073 phiếu, đạt tỷ lệ 99,98% số phiếu được quyền biểu quyết của Đại hội;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0 %

Số phiếu không có ý kiến: 900 phiếu, tương đương tỷ lệ 0,007%

7.10. Thông qua tờ trình về việc xem xét, thông qua đề nghị của cổ đông “Công ty cổ phần đầu tư ngành nước DNP (DNP Water)” về việc nâng tỷ lệ sở hữu tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Long An lên tới đa 37,1% vốn điều lệ Công ty không phải làm thủ tục chào mua công khai theo quy định của Pháp luật.

Số phiếu đồng ý là 12.189.142 phiếu, đạt tỷ lệ 99,91% số phiếu được quyền biểu quyết của Đại hội;

Số phiếu không đồng ý: 2.500 phiếu, tương đương tỷ lệ 0,02%

Số phiếu không có ý kiến: 7.331 phiếu, tương đương tỷ lệ 0,06%

7.11. Thông qua tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với Ông Võ Quốc Lương, Ông Vũ Ngọc Tú và miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với Bà Nguyễn Thị Thùy Dung và Ông Trịnh Nguyễn Khánh.

Số phiếu đồng ý là 12.190.542 phiếu, đạt tỷ lệ 99,9% số phiếu được quyền biểu quyết của Đại hội;

Số phiếu không đồng ý: 2.500 phiếu, tương đương tỷ lệ 0,02%

Số phiếu không có ý kiến: 5.931 phiếu, tương đương tỷ lệ 0,049%

7.12. Thông qua tờ bầu bổ sung thành viên HĐQT Ông Ngô Đức Vũ, Ông Lê Tuấn và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Bà Trương Thị Lệ Khanh, Bà Phan Thùy Giang.

Số phiếu đồng ý là 12.194.042 phiếu, đạt tỷ lệ 99,95% số phiếu được quyền biểu quyết của Đại hội;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0 %

Số phiếu không có ý kiến: 4.931 phiếu, tương đương tỷ lệ 0,04%

III. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018:

Bà Trương Thị Lệ Khanh trình bày Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Ông Phạm Quốc Thắng điều khiển Đại hội thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại Đại hội: 12.200.000 phiếu.

Số phiếu đồng ý là 12.198.973 phiếu, đạt tỷ lệ 99,99 số phiếu được quyền biểu quyết của Đại hội;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0 %

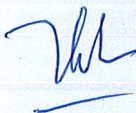
Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương đương tỷ lệ 0 %

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 kết thúc lúc 16h30' cùng ngày.

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Trương Thị Lệ Khanh



Trần Văn Anh



CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

CHỦ TỊCH HĐQT

Phạm Quốc Thắng

Số: *29* /NQ - ĐHĐCĐ

Long An, ngày 23 tháng 4 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LONG AN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Long An;

Căn cứ kết quả biểu quyết các vấn đề đã được phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 23/4/2018 thông qua,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua Báo cáo kết quả SX- KD 2017 và kế hoạch 2018 của Ban điều hành.

Điều 2. Nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Điều 3. Nhất trí thông qua báo cáo tài chính 2017 đã được kiểm toán:

- Doanh thu: 123.564.708.700 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 21.185.484.119 đồng

Điều 4. Nhất trí thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và chỉ tiêu kế hoạch SX – KD, lao động, tiền lương, thưởng, thù lao năm 2018

A. Phân phối lợi nhuận năm 2017:

STT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện
I	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	18.998.685.421
II	Trích thù lao HĐQT và BKS	Đồng	36.000.000
III	Lợi nhuận còn lại để trích lập quỹ	Đồng	18.962.685.421
01	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	40,11%	7.606.148.421
02	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	20%	3.792.537.000
03	Tỷ lệ chia cổ tức năm 2017		7.564.000.000
III	Tổng số tiền cổ tức năm 2017 (620đ/cp)		7.564.000.000

B. Kế hoạch SX – KD – Lao động- tiền lương – thưởng, thù lao năm 2018:

STT	Nội dung	ĐVT	Doanh thu
1	Tổng doanh thu	Đồng	126.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	22.000.000.000
3	Tổng lao động	Người	146
3a	Người quản lý	Người	05
3b	Người lao động	Người	141
4	Tổng tiền lương	Đồng	22.431.023.676
4a	Tiền lương người quản lý	Đồng	1.764.000.000
4b	Tiền lương người lao động (kể cả tiền lương lao động thời vụ thuê ngoài)	Đồng	20.667.023.676
5	Năng suất người lao động	Đồng	315.113.643
6	Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát	Đồng	210.000.000
	- HĐQT + BKS (3tr x 4 + 2tr x 2) x 12 tháng	Đồng	192.000.000
	- Thư ký: (1,5tr x 1) x 12 tháng	Đồng	18.000.000

C. Về vốn vay:

- Số dư vay ngắn hạn đến 31/12/2017: 0 đồng
- Số dư vay dài hạn đến 31/12/2017: 97.944.076.838 đồng.
- Vốn vay dự kiến năm 2018:

Hệ thống thu hồi nước rửa lọc và xử lý bùn Xi nghiệp Tân An: 7.000.000.000 VNĐ;

Dự án giảm thất thoát cho mạng lưới cấp nước thuộc XNCN Bình Ảnh + Gò Đen: 5.000.000.000 VNĐ.

Giải pháp tiết kiệm năng lượng: 5.000.000.000 VNĐ

Điều 5. Nhất trí thông qua kế hoạch XDCB năm 2018 (Đính kèm kế hoạch số: 85/KH – CNLA, ngày 18 tháng 01 năm 2018)

Điều 6. Nhất trí thông qua việc ủy quyền chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018

- Công ty TNHH kiểm toán VACO;
- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn (A& C);
- Công ty TNHH DVTV tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCS).



Điều 7. Nhất trí thông qua bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty năm 2018.

Điều 8. Nhất trí thông qua quy chế quản trị Công ty năm 2018.

Điều 9. Nhất trí thông qua tờ trình về việc xem xét, thông qua đề nghị của cổ đông “Công ty cổ phần đầu tư ngành nước DNP (DNP Water)” về việc nâng tỷ lệ sở hữu tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Long An lên tới đa 37,1% vốn điều lệ Công ty không phải làm thủ tục chào mua công khai theo quy định của Pháp luật.

Điều 10. Nhất trí thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2013-2019) như sau:

01. Ông Võ Quốc Lương;

02. Ông Vũ Ngọc Tú.

Điều 11. Nhất trí thông qua miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2013-2019) như sau:

01. Bà Nguyễn Thị Thùy Dung;

02. Ông Trịnh Nguyên Khánh.

Điều 12. Nhất trí thông qua bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2013-2019), kể từ ngày 23/4/2018:

01. Ông Ngô Đức Vũ

02. Ông Lê Tuấn.

Điều 13. Nhất trí thông qua bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2013-2019), kể từ ngày 23/4/2018:

01. Bà Trương Thị Lệ Khanh

02. Bà Phan Thùy Giang

Điều 14. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Long An, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 14;

- Lưu thư ký HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG LAWACO



CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

CHỦ TỊCH HĐQT

Phạm Quốc Thắng



Số: 85/KH-CNLA

Long An, ngày 18 tháng 01 năm 2018

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2018

* TỔNG GIÁ TRỊ THỰC HIỆN NĂM 2018 LÀ:

Cơ cấu nguồn vốn:

1. Vốn của Công ty:

Trong đó:

— *Vốn đầu tư phát triển:*

+ *Vốn đầu tư tài sản cố định*

+ *Vốn mua sắm tài sản*

— *Vốn sửa chữa lớn:*

2. Vốn trả chậm:

3. Vốn vay:

87.477.000.000 đồng

49.477.000.000 đồng

31.530.000.000 đồng

26.000.000.000 đồng

5.530.000.000 đồng

17.947.000.000 đồng

10.000.000.000 đồng

28.000.000.000 đồng

I. DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐẦU TƯ BẰNG NGUỒN VỐN CỦA CÔNG TY

Stt	Danh mục các công trình	Quy mô	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Giá trị thực hiện năm 2018 (triệu đồng)	Ghi chú
I.1	Đầu tư xây lắp mở rộng và đầu tư mua sắm		31.530	31.530	
I.1.1	Đầu tư xây lắp mở rộng		26.000	26.000	
1	Tư vấn lập quy hoạch Hồ Bảo Định		450		Công trình chuyển từ KH năm 2017
2	Tuyến ống cấp nước đường tỉnh 834, lý trình từ Km 0+000 đến Km 03+900 (một bên tuyến)	HDPE D225 (L=2000) HDPE D110 (L=2000) HDPE D63 (L=2000)	3.000	3.000	Công trình chuyển từ KH năm 2017

Stt	Danh mục các công trình	Quy mô	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Giá trị thực hiện năm 2018 (triệu đồng)	Ghi chú
3	Tuyến ống tinh lộ 816 - giai đoạn 2 - đoạn từ đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương đến cầu Vàm Thù Đoàn)	HDPE D200 (L=2000)	3.000	3.000	Công trình chuyển từ KH năm 2017
4	Bể điện phân muối ăn khử trùng nước cho trạm G10 - XNCN Tân An		250	250	
5	Bể điện phân muối ăn khử trùng nước cho trạm cấp nước phường 4 - XNCN Tân An		250	250	
6	Hệ thống pin năng lượng mặt trời trạm cấp nước Lợi Bình Nhơn		1.500	1.500	
7	Hệ thống xử lý nước thu hồi sau rửa lọc Nhà máy Cấp nước Bình Ảnh	Công suất 30m ³ /h	900	900	
8	Hệ thống xử lý nước thu hồi sau rửa lọc Nhà máy Cấp nước Gò Đen	Công suất 10m ³ /h	500	500	
9	Hệ thống xử lý nước phèn 4 (gần Sờ giáo đục tỉnh Long An) và hệ thống điện 3 pha		3.000	3.000	
10	Tuyến ống cấp nước qua cầu mới Bến Lức	HDPE D355 (L=600)	2.000	2.000	
11	Tuyến ống đường tỉnh 827A (bên trái tuyến đoạn từ đường Nguyễn Minh Trường và bên phải đoạn từ Đình Thiệu Sơn đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Long An)	HDPE D160 (L=1200m) HDPE D63 (L=1200m)	1.150	1.150	

Sst	Danh mục các công trình	Quy mô	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Giá trị thực hiện năm 2018 (triệu đồng)	Ghi chú
12	Tuyến ống đường tỉnh 827B (đoạn từ đường Nguyễn Minh Trường đến đường Trần Văn Hỷ), phường 3, thành phố Tân An	HDPE D160 (L=1400m) HDPE D63 (L=1400m)	1.300	1.300	
13	Tuyến ống đường Ấp Voi Lá, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức đầu nối từ quốc lộ 1 (bên trái tuyến)	HDPE D110 (L=500) HDPE D63 (L=1500)	300	300	
14	Tuyến ống đường Châu Thị Kim (hai bên tuyến đoạn từ đường Huỳnh Hữu Thống đến Đình Thiệu Sơn), phường 3, tp Tân An	HDPE D200 (L=1200) HDPE D63 (L=1200)	2.200	2.200	
15	Tuyến ống đường Hùng Vương (bên phải tuyến đoạn từ Công Bảo Đình đến Nguyễn Đình Chiểu), phường 1, tp Tân An	HDPE D315 (L=870) HDPE D63 (L=870)	2.200	2.200	
16	Tuyến ống cấp nước trong các đường, hẻm theo đề nghị của người dân trên địa bàn thành phố Tân An (<i>dự phòng</i>)		4.000	4.000	
1.1.2	Đầu tư mua sắm		5.530	5.530	
1	Đồng hồ điện từ nguyên lý sóng âm đo lưu lượng nước	DN50	2.500	2.500	
2	Mua xe phục vụ công tác thi công cho Xi nghiệp		400	400	Xe đào cho XNCN BA-GĐ

Stt	Danh mục các công trình	Quy mô	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Giá trị thực hiện năm 2018 (triệu đồng)	Ghi chú
3	Máy phát điện dự phòng cho các trạm cấp nước phường 2 và phường 3 thuộc Xí nghiệp Cấp nước Tân An	2 MPĐ 50KVA	700	700	Công trình chuyển từ KH năm 2017
4	Máy phát điện dự phòng cho các trạm bơm giếng G5, G6, G7, G8 thuộc Xí nghiệp Cấp nước Bình Ảnh	4 MPĐ 30KVA	1.000	1.000	Công trình chuyển từ KH năm 2017
5	Biến tần cho trạm bơm cấp 2 thuộc XNCN Bình Ảnh	02 cái loại sử dụng cho máy 55KW	600	600	Công trình chuyển từ KH năm 2017
6	Đồng hồ đo lưu lượng nước thô thuộc các trạm bơm giếng các XNCN trực thuộc (G1-9 Tân An, G7-10 Gò Đen)	12 cái Ø150 02 cái Ø200	330	330	Công trình chuyển từ KH năm 2017
I.2	Đầu tư cải tạo, sửa chữa lớn		17.947	17.947	
1	Cải tạo phòng thí nghiệm đạt chuẩn ISO/IEC 17025:2005 và ND 107/2016/NĐ-CP		2.000	2.000	
2	Tuyến ống Quốc lộ 1A (bên trái tuyến đoạn từ Km1950+718 đến Km1951+88, bên phải tuyến đoạn từ Km1950+474 đến Km1950+804), phường 4, tp Tân An	HDPE D160 (L=820) HDPE D63 (L=700)	600	600	
3	Tuyến ống đường Nguyễn Thị Bảy (bên phải tuyến đoạn từ Quốc lộ 62 đến Phan Văn Lại), phường 6, tp Tân An	HDPE D160 (L=442) HDPE D63 (L=442)	755	755	
4	Tuyến ống đường Quốc lộ 62 (bên trái tuyến đoạn từ Tỉnh đội đến Huỳnh Châu Số), phường 6, tp Tân An	HDPE D200 (L=560) HDPE D110 (L=440) HDPE D63 (L=200)	982	982	

Stt	Danh mục các công trình	Quy mô	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Giá trị thực hiện năm 2018 (triệu đồng)	Ghi chú
5	Sửa chữa đường ống nước thô lên cụm xử lý thuộc XNCN Bình Anh		400	400	
6	Hệ thống bể lọc thô thuộc cụm xử lý của XNCN Bình Anh	5 bể	2.500	2.500	
7	Tuyến ống đường Suong Nguyệt Anh, phường 2, tp Tân An	HDPE D160 (L=440) HDPE D110 (L=440) HDPE D63 (L=440)	1.000	1.000	
8	Tuyến ống đường Hồ Văn Long, phường 2, tp Tân An	HDPE D110 (L=910)	800	800	
9	Tuyến ống đường Phạm Thị Đậu, phường 2, tp Tân An	HDPE D110 (L=910)	570	570	
10	Tuyến ống Khu công nghiệp Nhứt Chánh (Thanh Yên), Tuyến ống Khu công nghiệp Thuận Đạo (Chihlu)	HDPE D225 (L=1250) HDPE D160 (L=330) HDPE D63 (L=210)	1.600	1.600	
11	Tuyến ống đường Hai Bà Trưng (bên trái tuyến đoạn từ đường Nguyễn Trung Trực đến Nguyễn An Ninh), phường 1, tp Tân An	HDPE D200 (L=330) HDPE D63 (L=330)	850	850	
12	Tuyến ống đường Thủ Khoa Huân (Bên phải tuyến đoạn từ đường Hai Bà Trưng đến Bến đò Chú Tiết), phường 1, tp Tân An	HDPE D160 (L=925) HDPE D63 (L=925)	1.280	1.280	
13	Tuyến ống đường Bạch Đằng (bên phải tuyến đoạn từ đường Nguyễn Huệ đến đường hẻm 25 Huỳnh Thị Mai), phường 1, tp Tân An	HDPE D110 (L=641)	610	610	
14	Cải tạo và bố trí lại các phòng làm việc của trụ sở Công ty		4.000	4.000	Công trình chuyển từ KH 2017
	TỔNG (I)		49.477	49.477	

II. DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ BẢNG NGUỒN VỐN TRẢ CHĂM:

Stt	Danh mục các dự án	Quy mô	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	Giá trị thực hiện năm 2018 (Triệu đồng)	Giá trị thực hiện năm 2019 (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Tuyến ống D450 tiếp nhận nguồn nước của NMN Nhị Thành (đài 6km)	Giai đoạn 1: Từ cầu Rạch Chanh (ĐT830B) đến ĐT833B	33.000	10.000	28.000	
	TỔNG (II)		33.000	10.000	28.000	

III. DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ BẢNG NGUỒN VỐN VAY:

Stt	Danh mục các dự án	Quy mô	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	Giá trị thực hiện năm 2018 (Triệu đồng)	Giá trị thực hiện năm 2019 (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Hệ thống thu hồi nước rửa lọc và xử lý bùn cho nhà máy nước Tân An		7.000	7.000		Công trình chuyển từ KH năm 2017
2	Dự án giảm thất thoát cho mạng lưới cấp nước thuộc XNCN Bình Anh, Gò Đen		5.000	5.000		
3	Giải pháp tiết kiệm năng lượng		5.000	5.000		
4	Dự án đầu tư quy hoạch hồ Bảo Định và khu thương mại dịch vụ		12.000	6.000	6.000	
5	Nhà máy nước mặt Bảo Định để bổ sung cho nhà máy nước Tân An (giảm công suất khai thác nước ngầm theo chủ trương của UBND tỉnh)	công suất 10.000m ³ /ngày - giai đoạn 1: 5000 m ³ /ngày	10.000	5.000	5.000	
	TỔNG (III)		39.000	28.000	11.000	

Người lập

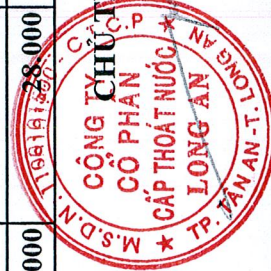
Trần Văn Anh

Trần Văn Anh

Người phụ trách

Nguyễn Bảo Tùng

Nguyễn Bảo Tùng



Phạm Quốc Cường

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ